

Số: 4760/QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong môi trường quốc tế đối với giảng viên, nghiên cứu viên của Đại học Quốc gia Hà Nội

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-ĐHQGHN ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc ban hành Chiến lược phát triển ĐHQGHN đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045;

Căn cứ Kết luận số 545-KL/ĐU ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong môi trường quốc tế đối với giảng viên, nghiên cứu viên của ĐHQGHN đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong môi trường quốc tế đối với giảng viên, nghiên cứu viên của ĐHQGHN đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Đề án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Đề án nhằm cụ thể hóa, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; triển khai Chiến lược phát triển của ĐHQGHN đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045; góp phần đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá của đất nước.

2. Thúc đẩy chất lượng và hiệu quả các hoạt động đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ của ĐHQGHN, tạo động lực then chốt để phát triển nhanh và bền vững; đẩy mạnh chuyển giao, thương mại hoá các sản phẩm khoa học và công nghệ có tính ứng dụng cao trong thực tiễn.

3. Thu hút, trọng dụng và phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên ở trong và ngoài nước đến làm việc, tham gia giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các đơn vị đào tạo, đơn vị nghiên cứu khoa học thành viên và trực thuộc ĐHQGHN.

4. Đảm bảo thiết thực, hiệu quả trên nguyên tắc chia sẻ kinh phí giữa nguồn ngân sách Nhà nước; các đơn vị đào tạo, đơn vị nghiên cứu khoa học thuộc ĐHQGHN và đối tượng thụ hưởng Đề án; tích hợp thống nhất với các chương trình, đề án liên quan đã và đang triển khai của ĐHQGHN.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức, kỹ năng giảng dạy, nghiên cứu, tiếp thu, làm chủ, phát triển công nghệ cao, tiên tiến, hiện đại đối với đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên của ĐHQGHN; hình thành lực lượng chuyên gia giảng dạy và nghiên cứu khoa học trình độ cao thực hiện nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể đến hết năm 2030

a) Cử được khoảng 100 giảng viên, nghiên cứu viên (giai đoạn 2024-2025) và khoảng 300 giảng viên, nghiên cứu viên (giai đoạn 2026-2030) tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật ở nước ngoài, nhằm hình thành đội ngũ nhà khoa học, nhóm nghiên cứu mạnh, đạt trình độ tiên tiến, hiện đại của khu vực và thế giới; tạo nguồn để phát triển thành nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư.

b) Đến năm 2030, phần đầu 50% cán bộ quản lý cấp trung trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu khoa học của ĐHQGHN (trưởng, phó các đơn vị cấu thành các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN) được tham gia chương trình trao đổi học thuật và chuyên môn ở nước ngoài để nâng cao năng lực hội nhập, phát triển chương trình đào tạo, giảng dạy theo phương pháp hiện đại, phát triển kỹ năng nghiên cứu và triển khai những vấn đề khoa học và công nghệ của ngành, lĩnh vực đạt trình độ tiên tiến, hiện đại của khu vực và thế giới; đồng thời cập nhật kiến thức, phương pháp, kỹ năng lãnh đạo, quản lý góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chuyên nghiệp, chất lượng cao, phù hợp với Kết luận số 39-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.

c) Nâng cao chỉ số xếp hạng nghiên cứu của ĐHQGHN trong các lĩnh vực tiềm năng như hóa học, y dược, khoa học sự sống...; tạo điều kiện xây dựng, phát triển nhóm nghiên cứu mạnh trong các lĩnh vực này.

d) Phần đầu mỗi năm tăng 10% số lượng bài báo công bố quốc tế, sản phẩm sở hữu trí tuệ và sản phẩm khoa học, công nghệ sẵn sàng chuyển giao hoặc thương mại hóa.

e) Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo quốc tế để thu hút sinh viên nước ngoài.

g) Thu hút được các nhà khoa học, người có trình độ tiến sĩ trong và ngoài nước đến làm việc tại các đơn vị đào tạo, đơn vị nghiên cứu khoa học thuộc ĐHQGHN.

h) Nâng cao các chỉ số quốc tế hoá và xếp hạng đại học của ĐHQGHN, góp phần thực hiện Chiến lược phát triển ĐHQGHN thành đại học nghiên cứu và đổi mới sáng tạo thuộc nhóm 300 đại học hàng đầu thế giới.

III. ĐỐI TƯỢNG

Các cá nhân đang hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học thuộc biên chế hoặc làm việc toàn thời gian tại các đơn vị đào tạo, đơn vị nghiên cứu khoa học thành viên và trực thuộc ĐHQGHN.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nghiên cứu, ban hành khung năng lực của đối tượng được cử đi trao đổi, hợp tác làm cơ sở để các đơn vị đào tạo, đơn vị nghiên cứu khoa học trong ĐHQGHN chủ động thực hiện tuyển chọn, xét duyệt, lập danh sách cá nhân đủ điều kiện cử tham gia trao đổi học thuật và chuyên môn ở nước ngoài (thời gian từ 02 đến 06 tháng) thông qua triển khai nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

2. Nghiên cứu, đánh giá khả năng trao đổi học thuật và chuyên môn của các tổ chức giáo dục và nghiên cứu khoa học nước ngoài; công bố danh sách và thông tin về các tổ chức có chất lượng tốt, tạo điều kiện cho giảng viên, nghiên cứu viên chọn lựa, chủ động kế hoạch giảng dạy hoặc/và nghiên cứu khoa học.

3. Tổ chức bồi dưỡng năng lực và các kỹ năng cần thiết cho các đối tượng được tuyển chọn trước khi tham gia chương trình trao đổi.

4. Kết nối, tư vấn, hỗ trợ giảng viên, nghiên cứu viên của ĐHQGHN với các đơn vị khoa học, đào tạo, tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài có nhu cầu tiếp nhận, trao đổi và hợp tác.

5. Tăng mức hỗ trợ, đầu tư cho hoạt động trao đổi học thuật, chuyên môn ở nước ngoài; đáp ứng đủ chi phí làm việc, nghiên cứu khoa học, thực hành, thí nghiệm và công bố kết quả nghiên cứu của các đối tượng được cử đi trao đổi, hợp tác.

6. Xây dựng các chương trình truyền thông thu hút cá nhân, tổ chức tham gia hoặc tổ chức chương trình trao đổi học thuật và chuyên môn ở nước ngoài nhằm phát huy sức mạnh của toàn xã hội quan tâm đến công tác bồi dưỡng, phát triển giảng viên, nghiên cứu viên trình độ cao phục vụ đất nước.

7. Đánh giá hiệu quả công tác trao đổi học thuật, chuyên môn ở nước ngoài giai đoạn 2024-2025 và đề xuất các nội dung, hoạt động cho giai đoạn 2026-2030.

V. KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kinh phí

a) Kinh phí thực hiện Đề án bao gồm:

- Ngân sách Nhà nước bố trí theo quy định;
- Kinh phí thực hiện các đề án, dự án có liên quan: Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước¹; Dự án hợp tác đổi mới giáo dục đại học (Partnership for Higher Education Reform - PHER)...;
- Nguồn tài chính của các đơn vị đào tạo, đơn vị nghiên cứu khoa học thuộc ĐHQGHN;
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

¹ Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 2395/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Nguyên tắc, cơ chế phân bổ kinh phí:

- Nguồn ngân sách Nhà nước: Tập trung thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách thực hiện Đề án; hỗ trợ chi phí (đi lại, tiền ăn, nghỉ...) cho giảng viên, nghiên cứu viên tham gia làm việc, giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở nước ngoài;

- Nguồn kinh phí của các đơn vị đào tạo, đơn vị nghiên cứu khoa học thành viên và trực thuộc ĐHQGHN: Tập trung nhiệm vụ bồi dưỡng, nâng cao năng lực của giảng viên, nghiên cứu viên nhằm triển khai các hoạt động trong khuôn khổ Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

- Nguồn kinh phí khác: Tập trung thực hiện những nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thực tế của hoạt động trao đổi học thuật và chuyên môn ở nước ngoài của các giảng viên, nghiên cứu viên tham gia Đề án.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến hết năm 2030.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Cán bộ

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Đề án theo từng năm và từng giai đoạn.

b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng quy định về các điều kiện, tiêu chuẩn, khung năng lực, định mức, cơ chế, chính sách đối với các đối tượng thụ hưởng Đề án.

c) Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị đào tạo, đơn vị nghiên cứu khoa học thuộc ĐHQGHN thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ của Đề án; kiểm tra việc thực hiện Đề án.

2. Ban Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Cán bộ và các đơn vị liên quan cân đối, phân bổ nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; xây dựng các quy định về hỗ trợ tài chính đối với các giảng viên, nghiên cứu viên trong Đề án có tính khả thi, bảo đảm hiệu quả, tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và phù hợp với thực tiễn.

3. Ban Hợp tác và Phát triển

a) Tăng cường các hoạt động hợp tác với các đối tác, tổ chức giáo dục và nghiên cứu khoa học nước ngoài; chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Cán bộ lập danh sách và kết nối thông tin với các tổ chức nước ngoài chất lượng tốt.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Cán bộ và các bên liên quan làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; tạo thuận lợi về xuất nhập cảnh cho giảng viên, nghiên cứu viên của ĐHQGHN thực hiện chương trình trao đổi, hợp tác.

c) Đề xuất những chính sách, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học ở nước ngoài cho đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên của ĐHQGHN.

4. Ban Khoa học - Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Cán bộ, Ban Hợp tác và Phát triển xác định ngành và lĩnh vực nghiên cứu trọng điểm trong từng giai đoạn; kết hợp giữa giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ với hoạt động nghiên cứu khoa học của các cá nhân, nhóm nghiên cứu mạnh và phòng thí nghiệm trọng điểm; đánh giá kết quả trao đổi, hợp tác về khoa học và công nghệ.

5. Ban Xúc tiến đầu tư

Đề xuất các chương trình, hoạt động thu hút đầu tư, tìm kiếm các nguồn tài trợ, viện trợ từ các tổ chức, cá nhân cho các hoạt động của Đề án.

6. Trung tâm Dự báo và Phát triển nguồn nhân lực

a) Lập kế hoạch, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình trao đổi, hợp tác của Đề án.

b) Đầu mối triển khai các thỏa thuận, hợp tác cấp ĐHQGHN trong khuôn khổ Đề án với các đối tác, tổ chức nước ngoài.

c) Phối hợp với Văn phòng ĐHQGHN và các đơn vị liên quan tổ chức truyền thông về Đề án.

7. Các đơn vị đào tạo, đơn vị nghiên cứu khoa học

a) Xây dựng kế hoạch chi tiết đào tạo, bồi dưỡng giảng viên, nghiên cứu viên của đơn vị triển khai thực hiện Đề án.

b) Tự chủ trong công tác tuyển chọn, xét duyệt, lập danh sách giảng viên, nghiên cứu viên có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đề xuất tham gia trao đổi, hợp tác.

c) Xây dựng các quy định cụ thể về tiêu chuẩn, điều kiện, trách nhiệm, quyền hạn đối với các đối tượng thụ hưởng Đề án của đơn vị, báo cáo Giám đốc ĐHQGHN (qua Ban Tổ chức Cán bộ) để biết.


d) Truyền thông nội dung của Đề án tới các cá nhân làm công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học của đơn vị.

e) Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các nội dung của Đề án.

8. Văn phòng ĐHQGHN

Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động truyền thông, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai thực hiện Đề án.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ, trưởng ban chức năng, người đứng đầu đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng ĐHQGHN (để b/c);
- Ban TVĐU ĐHQGHN, BGĐ ĐHQGHN;
- Văn phòng và các ban chức năng;
- Khối Văn phòng Đảng - đoàn thể;
- Các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCB, TH55.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hiệu